

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty:	Công ty Cổ phần Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)
Mã chứng khoán:	DBD
Trụ sở chính:	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Điện thoại:	0256.3846500
Fax:	0256.3846846
Người thực hiện công bố thông tin:	Bà Phạm Thị Thanh Hương
Địa chỉ:	498 Nguyễn Thái Học, Phường Quang Trung, Tp Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định
Loại thông tin công bố	<input type="checkbox"/> Định kỳ <input checked="" type="checkbox"/> Bất thường (24h) <input type="checkbox"/> Yêu cầu

Nội dung công bố:

- ✓ Quyết định số 86/QĐ-HĐQT ngày 04/06/2025 về việc ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) năm 2025

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 05/06/2025 tại website www.bidiphar.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT (để b/c);
- Phòng IT (đăng website);
- Lưu VT.



Người đại diện theo pháp luật *trần*

Phạm Thị Thanh Hương

Bình Định, ngày 04 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**V/v ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho
Người lao động của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar)
năm 2025**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar);

*Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế
Bình Định (Bidiphar);*

*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số 749/NQ-DHĐCĐ
ngày 27/04/2024; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 số 56/NQ-
DHĐCĐ2025 ngày 26/04/2025;*

*Căn cứ Quyết định của Hội đồng quản trị số 86 /QĐ-HĐQT ngày 04/06/2025 về việc
thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người
lao động của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar);*

*Căn cứ Biên bản lấy ý kiến biểu quyết của Hội đồng quản trị số 73/BB-HĐQT ngày
27/05/2025 về việc thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho
Người lao động của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) năm
2025,*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) (Quy chế ESOP năm 2025) đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như Điều 2;
- Lưu Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TÀ NAM BÌNH

**QUY CHẾ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC – TRANG THIẾT BỊ Y TẾ
BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR) NĂM 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 86../QĐ-HĐQT ngày 04/06/2025 của
Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar))*

Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) này (gọi tắt là “Quy chế ESOP năm 2025”) nhằm tạo điều kiện cho những Người lao động (có đủ điều kiện và tiêu chuẩn như được trình bày bên dưới để tham gia chương trình) cùng chia sẻ sự phát triển với Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) (“Công ty”) thông qua việc có cơ hội sở hữu cổ phần Công ty với giá ưu đãi so với giá thị trường.

**CHƯƠNG I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Mục đích của Chương trình ESOP

Đảm bảo mang đến lợi ích và giá trị cao nhất dành cho tất cả các bên liên quan; Giữ chân và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; Tăng cường sự gắn kết, khuyến khích và tạo động lực mạnh mẽ đối với người lao động cùng đóng góp tích cực hoàn thành xuất sắc kế hoạch năm 2025 và quá trình phát triển Công ty; Đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển bền vững của Công ty.

Điều 2. Đối tượng và Phạm vi áp dụng

1. Đối tượng áp dụng: Người lao động của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) (gọi chung là “Người lao động”).
2. Phạm vi áp dụng: Quy chế này chỉ áp dụng trong việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho Người lao động của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) năm 2025.

Điều 3. Cơ sở pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;

2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành;
3. Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
4. Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và huỷ tư cách công ty đại chúng;
5. Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán và Thông tư sửa đổi, bổ sung.

Điều 4. Định nghĩa từ ngữ và giải thích từ viết tắt

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Công ty:** Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
2. **CBNV:** Cán bộ nhân viên, người lao động làm việc tại Công ty.
3. **Chương trình ESOP:** Employee Stock Ownership Plan – Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar) năm 2025.
4. **Cổ phiếu ESOP:** Cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP.
5. **Công đoàn Công ty:** Công đoàn cơ sở của Công ty cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
6. **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
7. **HĐQT:** Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
8. **Ban Điều hành:** bao gồm Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
9. **UBCKNN:** Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.
10. **Quyền mua cổ phiếu ESOP:** Quyền của Thành viên ESOP được mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP.
11. **Thông báo phát hành:** Bản thông báo phát hành theo mẫu của Bộ Tài chính do Công ty công bố trên trang thông tin điện của Công ty.
12. **Thu hồi cổ phiếu:** Công ty mua lại hoặc Công đoàn Công ty nhận chuyển nhượng cổ

phiếu đã phát hành cho Thành viên ESOP theo Chương trình ESOP.

13. Thành viên ESOP: CBNV đáp ứng các tiêu chuẩn của Chương trình ESOP.

CHƯƠNG II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP

Điều 5. Thông tin về cổ phiếu ESOP

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar).
3. Mã cổ phiếu: DBD.
4. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000/cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 93.553.762 cổ phiếu (*Bằng chữ: Chín mươi ba triệu năm trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm sáu mươi hai cổ phiếu*).
7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 935.500 cổ phiếu (*Bằng chữ: Chín trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm cổ phiếu*), đương đương 1,000% số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
8. Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành theo mệnh giá: 9.355.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín tỷ ba trăm năm mươi lăm triệu đồng*).
9. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
10. Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP.
11. Thời gian dự kiến phát hành: sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, dự kiến trong quý III/2025.

Điều 6. Đối tượng và tiêu chuẩn xét chọn tham gia Chương trình ESOP

Đối tượng tham gia Chương trình ESOP là CBNV Công ty thỏa mãn các tiêu chuẩn được tham gia Chương trình ESOP theo quyết định của ĐHĐCĐ, thuộc ít nhất 01 (một) trong 02 (hai) đối tượng sau:

1. CBNV là thành viên Ban Điều hành (bao gồm các thành viên Ban Điều hành đồng thời là thành viên HĐQT) hoặc các chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm (nhưng không bao gồm các thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh khác);
2. CBNV giữ các chức danh quản lý (gồm Trưởng/Phó bộ phận hoặc tương đương), chuyên gia cấp cao tại Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:
 - a. Có thời gian ký Hợp đồng lao động với Công ty ít nhất 02 (hai) năm tính đến thời điểm lập danh sách;

- b. Đảm nhận vị trí quản lý trong giai đoạn 2020 – 2024;
 - c. Đóng góp quan trọng vào sự phát triển của Công ty giai đoạn 2020 – 2024: đảm nhận hoặc chịu trách nhiệm chính trong việc tạo ra hiệu quả của Công ty (có KPIs cá nhân liên quan trực tiếp KPIs toàn Công ty); *hoặc* Có các ý tưởng, sáng kiến, giải pháp kỹ thuật, v.v giúp Công ty đạt được các mục tiêu đã đặt ra; *hoặc* Có năng lực, triển vọng để tham gia thực hiện các mục tiêu định hướng chiến lược của Công ty giai đoạn 2025 – 2030;
 - d. Có khả năng gắn bó lâu dài với Công ty và cam kết thực hiện Quy chế này.
3. Tiêu chí quyết định số lượng cổ phiếu được mua:
- a. Vị trí công việc;
 - b. Thời gian đóng góp có hiệu quả;
 - c. Năng lực và hiệu quả đóng góp.

Điều 7. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối

1. Đối với nhóm CBNV giữ các chức danh quản lý (gồm Trưởng/Phó bộ phận hoặc tương đương), chuyên gia cấp cao tại Công ty thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy chế này: Tổng số lượng cổ phiếu phân phối cho nhóm này là **467.900 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV được xác định theo công thức:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV} = \frac{\text{Hệ số phân phối}}{\text{Tổng hệ số phân phối của nhóm}} \times \text{Tổng số lượng cổ phiếu được phân phối cho nhóm}$$

Hệ số phân phối cổ phiếu cho từng CBNV được xác định dựa vào (1) Vị trí công việc, (2) Thời gian có đóng góp hiệu quả và (3) Năng lực và hiệu quả đóng góp, và bằng:

$$\text{Hệ số phân phối} = C_i \times T_i \times K_i$$

Trong đó:

- + C_i là Hệ số vị trí công việc xác định dựa trên điểm giá trị công việc đã được đánh giá toàn Công ty:

Vị trí công việc	Quản lý bán hàng khu vực (ASM)/Phó quản đốc phân xưởng	Phó phòng/Quản đốc phân xưởng/Phó quản đốc phụ trách phân xưởng	Trưởng phòng/Phó phòng phụ trách/Phó Giám đốc R&D	Giám đốc Chi nhánh bán hàng/Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh bán hàng/Quản lý ban hàng miền (RSM)/Phó Giám đốc Chi nhánh Nhon Hội	Giám đốc Chi nhánh Nhon Hội/Giám đốc kinh doanh/Giám đốc R&D
Điểm hệ số C_i	1	1,2	1,4	1,5	1,6

- + T_i là Hệ số thời gian đảm nhận vị trí công việc trong giai đoạn 2020 – 2024 và được tính điểm dựa trên thời gian đảm nhận vị trí công việc (tính theo năm) có đóng góp hiệu quả trong giai đoạn 2020 – 2024:

Thời gian đảm nhận vị trí công việc	Dưới 1 năm	Từ 1 đến dưới 2 năm	Từ 2 đến dưới 3 năm	Từ 3 đến dưới 4 năm	Từ 4 đến 5 năm
Điểm hệ số T_i	0,6	0,7	0,8	0,9	1

- + K_i là Hệ số năng lực và hiệu quả đóng góp được Ban Điều hành đánh giá năng lực và dựa trên kết quả thực hiện công việc trong giai đoạn 2020 – 2024:

Năng lực và hiệu quả đóng góp	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Mức 6	Mức 7	Mức 8	Mức 9	Mức 10
Điểm hệ số K_i	0,6	0,8	1	1,1	1,3	1,5	1,6	1,7	1,8	1,9

2. Đối với nhóm CBNV là thành viên Ban Điều hành hoặc chức danh quản lý khác do HĐQT bổ nhiệm thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy chế này: Tổng số lượng cổ phiếu phân phối cho nhóm này là **467.600 cổ phiếu**. Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV trong nhóm này được xác định theo công thức:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phân} = \frac{\text{Hệ số phân phối}}{\text{Tổng số lượng}}$$

Hệ số phân phối cổ phiếu cho từng CBNV được xác định dựa vào (1) Vị trí công việc và (2) Năng lực và hiệu quả đóng góp, và bằng:

$$\text{Hệ số phân phối} = C_j \times K_j$$

Trong đó:

- + C_j là Hệ số vị trí công việc xác định dựa trên điểm giá trị công việc đã được đánh giá toàn Công ty:

Vị trí công việc	Thư ký Công ty	Phó Ban KTNB	Trưởng Ban KTNB	Kế toán trưởng	Phó Tổng Giám đốc	Tổng Giám đốc
Điểm hệ số C_j	1	1	2	2	6	10

- + K_j là Hệ số năng lực và hiệu quả đóng góp được Hội đồng quản trị đánh giá năng lực và dựa trên kết quả thực hiện công việc trong giai đoạn 2020 – 2024:

Năng lực và hiệu quả đóng góp	Mức 0	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5
Điểm hệ số K_j	1	2	3	4	5	6

3. Nguyên tắc làm tròn: Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV được xác định theo công thức nêu tại Điều này được làm tròn xuống đến hàng trăm. Số cổ phiếu lẻ phát sinh sẽ được HĐQT quyết định phân bổ lại cho các Thành viên ESOP khác.

Điều 8. Quyền lợi và nghĩa vụ của thành viên ESOP

1. Quyền lợi của thành viên ESOP

- Được mua số lượng cổ phiếu theo các tiêu chí lựa chọn theo Quy chế này;
- Được toàn quyền quyết định mua hoặc từ chối mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu được phân phối theo Chương trình ESOP;
- Được hưởng đầy đủ quyền và nghĩa vụ của cổ đông phổ thông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, ngoại trừ việc hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.

2. Nghĩa vụ chung của thành viên ESOP

- a. Phối hợp với Công ty để thực hiện các thủ tục thu hồi cổ phiếu (nếu có phát sinh) theo quy định tại Quy chế này;
- b. Công bố thông tin, nộp thuế và các chi phí khác (nếu có) theo quy định của pháp luật liên quan đến số cổ phiếu ESOP;
- c. Thanh toán đủ số cổ phiếu đã đăng ký mua trong thời hạn Công ty quy định;
- d. Không được mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức;
- e. Tuân thủ đầy đủ các nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật Việt Nam;
- f. Tuân thủ Quy chế này và các nội dung sửa đổi, bổ sung của Quy chế này vào từng thời điểm.

Điều 9. Phân phối cổ phiếu

1. Ban Điều hành có trách nhiệm tiến hành đánh giá CBNV thông qua các nội dung tại Điều 6 Quy chế này để lựa chọn các CBNV đạt tiêu chuẩn tham gia Chương trình ESOP, lập danh sách xét chọn và số lượng cổ phiếu mà Thành viên ESOP có thể được mua theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế này và trình HĐQT thông qua.
2. HĐQT trực tiếp tổ chức đánh giá, xét chọn và quyết định danh sách và số lượng cổ phiếu mà Thành viên ESOP có thể được mua theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này.
3. Công ty sẽ phân phối quyền mua cổ phiếu cho Thành viên ESOP trong thời hạn quy định sau khi UBCKNN có văn bản thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.

Điều 10. Giới hạn về quyền mua cổ phiếu ESOP

1. Quyền mua cổ phiếu ESOP không được chuyển nhượng, tặng cho, trao đổi dưới bất kỳ hình thức nào.
2. Quyền mua cổ phiếu ESOP sẽ tự động chấm dứt nếu trong khoảng thời gian kể từ ngày HĐQT Công ty thông qua danh sách Thành viên ESOP cho đến khi kết thúc thời hạn thanh toán tiền mua cổ phiếu ESOP theo Thông báo phát hành của Công ty mà:
 - a. Thành viên ESOP có hành vi vi phạm và đang trong thời gian chờ xử lý kỷ luật/đang trong thời gian thi hành xử lý kỷ luật; **hoặc**
 - b. Thành viên ESOP bị miễn nhiệm/nộp đơn xin nghỉ việc/đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động/không tiếp tục gia hạn hợp đồng lao động; **hoặc**
 - c. Thành viên ESOP chưa hoàn thành việc thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phiếu ESOP.

Điều 11. Phương án xử lý cổ phiếu không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ

Trong các trường hợp (i) Thành viên ESOP không thực hiện quyền, (ii) Thành viên ESOP không mua hết số cổ phiếu được quyền mua hoặc (iii) các nguyên nhân khác, HĐQT được quyền phân bổ số cổ phiếu chưa phân phối hết này và số cổ phiếu lẻ (là số cổ phiếu thừa do việc làm tròn xuống khi áp dụng công thức phân phối cổ phiếu cho CBNV) cho các đối tượng khác là Thành viên ESOP với giá chào bán và điều kiện về hạn chế chuyển nhượng của cổ phiếu tương tự như cổ phiếu chào bán cho CBNV theo Chương trình ESOP.

Điều 12. Giới hạn về chuyển nhượng cổ phiếu ESOP

1. Toàn bộ cổ phiếu ESOP phát hành theo Quy chế này bị hạn chế chuyển nhượng 04 (bốn) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành (bao gồm cả tặng cho, góp vốn hoặc bất kỳ hình thức thay đổi chủ sở hữu nào khác).
2. Ngày kết thúc đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP là ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của Thành viên ESOP.
3. Các quyền, lợi ích phát sinh từ số cổ phiếu ESOP bao gồm nhưng không giới hạn bởi quyền được nhận cổ tức, quyền được nhận cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền được mua cổ phiếu phát hành thêm, v.v. không bị hạn chế chuyển nhượng.

Điều 13. Mua lại/Thu hồi cổ phiếu ESOP đã phát hành

1. Trong thời gian cổ phiếu ESOP bị hạn chế chuyển nhượng theo Quy chế này, Thành viên ESOP buộc phải chuyển nhượng lại toàn bộ cổ phiếu ESOP (không kể cổ phiếu được nhận thêm do Công ty phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm, cổ phiếu được mua từ quyền mua cổ phiếu phát hành thêm phát sinh từ cổ phiếu ESOP đang nắm giữ, v.v.) đã được phân phối theo Chương trình ESOP cho Công ty và/hoặc Công đoàn Công ty khi Thành viên ESOP đó chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty và chịu các khoản phí chuyển nhượng theo quy định, ngoại trừ các trường hợp sau:
 - a. Thành viên ESOP nghỉ hưu đúng tuổi theo quy định của pháp luật; **hoặc**
 - b. Thành viên ESOP chết; hoặc bị bệnh, bị tai nạn dẫn đến mất khả năng lao động; **hoặc**
 - c. Các trường hợp đặc biệt khác được HĐQT chấp thuận.
2. Trong các trường hợp thu hồi cổ phiếu theo quy định tại khoản 1 Điều này, Thành viên ESOP có nghĩa vụ tuân thủ và phối hợp để hoàn thành thủ tục thu hồi cổ phiếu theo quy định.
3. Công ty và/hoặc Công đoàn Công ty thực hiện việc thu hồi cổ phiếu theo quy định pháp

luật hiện hành và đảm bảo tuân theo các nguyên tắc sau:

- a. Giá mua lại bằng mức giá phát hành cho Thành viên ESOP: 10.000 đồng/cổ phiếu;
 - b. Trong trường hợp quy định pháp luật tại thời điểm thực hiện việc thu hồi cổ phiếu cho phép, cổ phiếu ESOP đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng được Công ty mua lại/Công đoàn Công ty nhận chuyển nhượng theo Quy chế này thì không bị hạn chế chuyển nhượng; Công ty/Công đoàn Công ty được phép bán ra số cổ phiếu đã được mua lại;
 - c. Kể từ thời điểm chấm dứt hợp đồng lao động với Công ty, Thành viên ESOP không còn được hưởng các quyền, lợi ích phát sinh từ số cổ phiếu ESOP thuộc diện phải chuyển nhượng lại, dù việc chuyển nhượng lại các cổ phiếu ESOP này đã được hoàn thành hay chưa.
4. Việc thu hồi cổ phiếu và xử lý cổ phiếu ESOP sau khi được Công ty mua lại/Công đoàn Công ty nhận chuyển nhượng theo Quy chế này đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty theo từng thời kỳ; các trường hợp đặc biệt khác được HĐQT quyết định.

Điều 14. Thủ tục đăng ký mua cổ phiếu

Thủ tục đăng ký sẽ được thực hiện theo Thông báo phát hành và thông báo khác (nếu có) của Công ty sau khi UBCKNN có văn bản thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu ESOP.

Điều 15. Điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Quy chế

1. Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ, HĐQT là cơ quan cao nhất có quyền điều chỉnh, sửa đổi bổ sung Quy chế này phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và quy định của pháp luật tại từng thời kỳ.
2. Trường hợp văn bản pháp luật có quy định mới liên quan đến chương trình thì Quy chế này sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG III.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày 01./06./2025.
2. Trong quá trình thực hiện: (i) Những vấn đề chưa được đề cập trong Quy định này sẽ do HĐQT quyết định và (ii) Các nội dung trong Quy chế này trái với quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ thì đương nhiên không có hiệu lực thi hành.

3. Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Phụ trách các bộ phận, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TẠ NAM BÌNH

